

Số: 51/KH- MNTK

Hùng An, ngày 19 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục trẻ học kì I Năm học 2025-2026

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT, ngày 13/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-MNTK, ngày 30/8/2025 của Trường MN Tiên Kiều về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-MNTK, ngày 30/8/2025 của trường MN Tiên Kiều về kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-MNTK, ngày 30/8/2025 của trường MN Tiên Kiều về kế hoạch phát triển nhà trường, năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 12/KH-MNTK, ngày 04/9/2025 của trường MN Tiên Kiều về kế hoạch Thực hiện chương trình giáo dục mầm non các độ tuổi. Năm học 2025-2026

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường Mầm non Tiên Kiều xây dựng kế hoạch khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục trẻ học kì I, năm học 2025-2026 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm khảo sát, đánh giá chất lượng giáo dục mầm non đối với tất cả trẻ năm học 2025-2026 trong nhà trường qua các lĩnh vực, qua đó đánh giá được chất lượng chuyên môn của giáo viên trong nhà trường đặc biệt là chất lượng giáo dục trẻ 3-5 tuổi.

2. Yêu cầu

Việc đánh giá đảm bảo đúng nội dung trong chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, trong đó tập trung vào việc đánh giá sự phát triển của trẻ ở các lĩnh vực phát triển nhận thức và lĩnh vực phát triển ngôn ngữ. Đánh giá đúng một số nội dung cốt lõi, cần thiết đối với kết quả mong đợi của trẻ.

II. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Đối tượng

- Đối tượng: Trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi.

2. Hình thức đánh giá:

- Đánh giá theo từng lớp của từng điểm trường
- Đánh giá từng cá nhân trẻ, mỗi trẻ đánh giá đủ các nội dung nhà trường đã xây dựng
- Hội đồng khảo sát chấm điểm đạt và không đạt.
- + Đạt: Là học sinh thực hiện được nội dung yêu cầu
- + Không đạt: Là học sinh không thực hiện được và thực hiện quá kém nội dung yêu cầu.

3. Thời gian, địa điểm

Thời gian: Dự kiến ngày 20-25/12/2025

Địa điểm: Tại các nhóm lớp ở các điểm trường

III. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Đối với 3 tuổi

1.1. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

- ND1: Trẻ thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao đã học

1.2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

- ND2: Trẻ nhận biết các hình, to - nhỏ, cao – thấp.

1.3. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

- ND3: Trẻ hát thuộc các bài hát đã học

1.4. Lĩnh vực phát triển thể chất

- ND4: Trẻ biết đi trong đường hẹp và bò qua đường zích zắc

1.5. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

- ND5: Trẻ biết vứt rác đúng nơi quy định và vệ sinh cá nhân sạch sẽ.

2. Đối với trẻ 4-5 tuổi

2.1. Lĩnh vực phát triển nhận thức

- ND1: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.
- ND2: Nhận biết được và so sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật.
- ND3: Trẻ biết được họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân. Biết được địa chỉ của gia đình và công việc của bố mẹ.

2.2. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

- ND4: Đọc được cái bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè đã học
- ND5: Nhận dạng một số chữ cái (o,ô,ơ - a,ă,â)

2.3. Lĩnh vực phát triển thể chất

- ND6: Đi trên ghế thể dục, đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.

2.4. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

- ND7: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu các bài hát, bản nhạc

2.5. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

- ND8: Biết vệ sinh cá nhân sạch sẽ, gọn gàng. Biết thể hiện cảm xúc vui, buồn, sợ hãi...

3. Đối với trẻ 5-6 tuổi

3.1. Lĩnh vực phát triển nhận thức

3.1.1. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

- ND1: Đếm từ 1 đến 9 ; nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 9; tách, gộp 9 đối tượng thành 2 nhóm và so sánh số lượng của các nhóm;
- ND2: Nhận biết được các ngày trong tuần

3.1.2. Khám phá xã hội, khám phá khoa học

- ND3: Giới thiệu được họ tên, ngày sinh, giới tính và sở thích của bản thân; giới thiệu về các thành viên trong gia đình, địa chỉ của gia đình;

3.2. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

3.2.1. Nghe, nói Tiếng Việt

- ND4: Trả lời rõ ràng mạch lạc, nói được 1 số từ khó và câu dài
- ND5: Chú ý lắng nghe, hiểu câu hỏi của cô giáo và trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: “Tại sao?”, “Có gì giống nhau?”, “Có gì khác nhau?”...
- ND6: Mạnh dạn tự tin, có khả năng sử dụng tốt lời nói để biểu lộ cảm xúc, suy nghĩ và giao tiếp hiệu quả, có văn hoá trong cuộc sống hàng ngày.

3.2.2. Làm quen với đọc, viết

- ND7: Nhận biết, phát âm được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt cụ thể các nhóm chữ (o,ô,ơ; a,ă,â; e,ê; u;ư; i,t,c; b,d,đ; l,n,m; h,k)
- ND8: Biết cách cầm bút và ngồi đúng quy cách, biết tô chữ cái và số;
- ND9: Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái, chữ số và một số ký hiệu

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường

- BGH xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai kế hoạch tới toàn thể giáo viên các nhóm lớp trong nhà trường.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng đánh giá chất lượng giáo dục trẻ học kì I năm học 2025-2026

- Tổ chức đánh giá khảo sát theo đúng kế hoạch.

2. Đối với tổ chuyên môn

- Tham mưu với ban giám hiệu để lựa chọn hình thức khảo sát đánh giá phù hợp với trẻ, địa phương.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức khảo sát như: Bảng chữ cái, bài thơ, câu chuyện, màu, đồ dùng học toán, phiếu làm bài tập của trẻ....

3. Đối với Giáo viên

- Tổng hợp danh sách học sinh lớp mình phụ trách

- Tập trung tăng cường dạy cung cấp cho trẻ đầy đủ kiến thức mọi lúc mọi nơi để chuẩn bị cho việc đánh giá của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch khảo sát, đánh giá chất lượng trẻ học kì 1, năm học 2025-2026 của trường Mầm non Tiên Kiều./.

Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- Tổ chuyên môn
- Lưu: NT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Ma Thị Sen